

Số: 63/2020/QĐST-HNGĐ

Kỳ Anh, ngày 03 tháng 07 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 70/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị Hoa P

Sinh ngày: 01 tháng 10 năm 1999

Địa chỉ: Thôn T, xã N, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh.

- *Bị đơn*: Anh Lê Thanh TZ

Sinh ngày: 01 tháng 01 năm 1995

Địa chỉ: Thôn X, xã V, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Bà Nguyễn Thị Don

Sinh ngày: 08 – 9 – 1974

Địa chỉ: Thôn T, xã N, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 60, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 357, 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ các Khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 6, Khoản 7 Điều 26, Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Hoa P và anh Lê Thanh TZ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Trần Thị Hoa P và anh Lê Thanh TZ có 01 con chung, là cháu: Lê Trần Anh Q – Sinh ngày: 24 tháng 11 năm 2019

Giao con chung cho chị Trần Thị Hoa P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con của Tòa án.

Anh Lê Thanh TZ có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được phép ngăn cản trở.

Trong thời gian chị Phượng trực tiếp nuôi con chung, anh Lê Thanh TZ không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Phượng theo quyết định của Tòa án.

Về tài sản chung: Chị Trần Thị Hoa P và anh Lê Thanh TZ không yêu cầu Tòa án phân chia.

Về nợ chung: Anh Lê Thanh TZ có nghĩa vụ thanh toán cho bà Nguyễn Thị D toàn bộ số tiền 70.000.000đ (*bảy mươi triệu đồng*).

Trường hợp anh TZ chậm thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho bà D thì anh TZ phải chịu lãi đối với phần nghĩa vụ chậm thực hiện theo lãi suất 10%/năm.

Về án phí:

- Chị Trần Thị Hoa P phải nộp toàn bộ 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 2.050.000đ (*Hai triệu không trăm năm mươi nghìn đồng*) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002044 ngày 22 tháng 6 năm 2020. Nay chị Trần Thị Hoa P được hoàn trả 1.900.000đ (*một triệu chín trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

- Anh Lê Thanh TZ phải nộp 1.750.000đ (*một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự: Chị Phượng, anh TZ, bà D;
- VKS nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh;
- VKS nhân dân tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã V, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh;
- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu Văn thư.

THẨM PHÁN

Đặng Xuân Hoàng

